

Số: /BC-UBND

Tuần Giáo, ngày tháng 12 năm 2020

BÁO CÁO

Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020

Thực hiện công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020, Ủy ban nhân dân (UBND) huyện Tuần Giáo báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính như sau:

I. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ TRIỂN KHAI CÔNG TÁC THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Công tác chỉ đạo triển khai thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật

Thực hiện các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của UBND tỉnh, các sở ngành tỉnh về triển khai, thi hành luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành luật; UBND huyện đã ban hành:

- Kế hoạch số 34/KH-UBND ngày 21/02/2020 về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020.

- Kế hoạch số 79/KH-UBND ngày 07/5/2020 về tập huấn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính và công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2020.

- Kế hoạch số 112 /KH-UBND ngày 22/7/2020 về kiểm tra công tác quản lý, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện năm 2020. Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND huyện Tuần Giáo v/v thành lập Đoàn kiểm tra công tác quản lý, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020.

- Ban hành công văn hướng dẫn, chỉ đạo các cơ quan, UBND các xã, thị trấn:

+ Công văn số 205/UBND-TP ngày 21/02/2020 V/v triển khai thi hành Nghị định số 19/2020/NĐ-CP ngày 12/02/2020 của Chính phủ về kiểm tra, xử lý kỷ luật trong thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

+ Công văn số 865/UBND-TP ngày 30/7/2020 V/v triển khai thi hành Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ

+ Công văn số 612/UBND – TP ngày 01/6/2020 V/v báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính 6 tháng đầu năm 2020.

+ Công văn số 102 /UBND-TP ngày 17/8/2020 V/v đôn đốc việc báo cáo công tác quản lý, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện năm 2020 (theo Kế hoạch số 113/KH-UBND ngày 22/7/2020 của UBND huyện).

+ Công văn số 1396/UBND-TP ngày 09/11/2020 V/v báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

- 19/19 xã, thị trấn đã ban hành Kế hoạch về quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

- Công an huyện đã ban hành các kế hoạch, công văn nhằm đảm bảo trật tự an toàn giao thông, an toàn xã hội, trật tự công cộng; Kế hoạch tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật và vận động quần chúng nhân dân tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông; công văn tăng cường công tác quản lý đối với vũ khí, vật liệu nổ và pháo...

2. Công tác xây dựng, hoàn thiện pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

Không thực hiện

3. Công tác tuyên truyền, phổ biến, bồi dưỡng, tập huấn, hướng dẫn về kỹ năng, nghiệp vụ trong việc triển khai thi hành và áp dụng pháp luật xử lý vi phạm hành chính

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện; các cơ quan được tổ chức theo ngành dọc đóng trên địa bàn huyện; UBND cấp xã tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, triển khai Luật XLVPHC, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ; Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ; Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14/12/2018 của Bộ Tư pháp và các văn bản hướng dẫn thi hành về XLVPHC ở tất cả các lĩnh vực thông qua các hội nghị phổ biến pháp luật, thông qua các phương tiện thông tin đại chúng nhằm tiếp tục nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về XLVPHC của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân trên địa bàn.

- Kết quả:

+ Công an huyện trong năm đã tổ chức 03 buổi tuyên truyền lưu động, 45 buổi tuyên truyền Luật Giao thông đường bộ, Luật Phòng cháy chữa cháy và các biện pháp đảm bảo an toàn PCCC tại các trường học, khối, bản trên địa bàn huyện với khoảng 11.028 lượt người tham dự, phát 3.074 tờ rơi tuyên truyền tác hại của rượu, bia đối với người tham gia giao thông, tặng 144 mũ bảo hiểm và 2.000 khẩu trang cho học sinh, người tham gia giao thông, phòng chống bệnh dịch Covid -19.

+ Hạt Kiểm lâm chỉ đạo Kiểm lâm địa bàn phối hợp với các ngành chức năng, các xã, thị trấn củng cố, kiện toàn các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng và phòng cháy chữa cháy rừng cấp thôn, bản gồm 170 tổ với 1.700 thành viên. Tổ chức 170 buổi tuyên truyền Luật Lâm nghiệp, Nghị định 156/2018/NĐ-CP, Công tác PCCCR, các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh, của huyện tại 170/170 khối, bản với 10.551 người tham gia; lồng ghép việc ký cam kết quản lý bảo vệ rừng giữa người dân với trưởng bản nhằm nâng cao nhận thức về các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác quản lý bảo vệ rừng, PCCCR, nhất là các vùng trọng điểm có rừng.

+ Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa đã phổ biến đầy đủ đến người nộp thuế, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan. Về Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Nghị quyết số 24/2012/QH13 ngày 20/6/2012 của Quốc hội về việc thi hành Luật XLVPHC, Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật XLVPHC, tạo sự đồng thuận trong việc nhận thức và thực hiện các quy định của pháp luật về XLVPHC.

+ Tại cấp xã: Tuyên truyền các nội dung cơ bản của Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 và các văn bản hướng dẫn thi hành dưới hình thức tuyên truyền lồng ghép trong các cuộc họp dân cư tại các khối, bản.

- Phòng Tư pháp phối hợp với Công an huyện tổ chức tập huấn nghiệp vụ xử lý vi phạm hành chính và công tác lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc và đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc năm 2020; thành phần gồm: Cán bộ, chiến sĩ công an đội Xây dựng phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc Công an huyện Tuần Giáo; Công chức phòng Tư pháp; Trưởng công an các xã, thị trấn. Tổng số 47 người.

4. Công tác kiểm tra, thanh tra việc thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính

- Thực hiện Kế hoạch số 112 /KH-UBND ngày 22/7/2020 của UBND huyện Tuần Giáo v/v kiểm tra công tác quản lý, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020 và Quyết định số 1545/QĐ-UBND ngày 27/7/2020 của UBND huyện Tuần Giáo v/v thành lập Đoàn kiểm tra công tác quản lý, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020. Đoàn kiểm tra liên ngành đã thực hiện kiểm tra trực tiếp công tác quản lý, XLVPHC tại Chi cục Kiểm lâm huyện Tuần Giáo và 02 đơn vị cấp xã (*Quài Tở, Ta Ma*); kiểm tra gián tiếp (*qua Báo cáo của UBND xã, thị trấn*). Kết thúc cuộc kiểm tra, Đoàn kiểm tra đã xây dựng Báo cáo số 170/BC-ĐKTr ngày 10/10/2020 kết quả kiểm tra công tác quản lý, thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trên địa bàn huyện Tuần Giáo năm 2020.

- Trong năm 2020 Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa kiểm tra đã phát hiện: 08 tổ chức vi phạm hành chính về Thuế. Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính về thuế theo quy định.

- Hạt Kiểm lâm huyện phối hợp UBND các xã đẩy mạnh công tác kiểm tra, phát hiện và chấn chỉnh kịp thời những sai sót trong lĩnh vực xử lý vi phạm hành chính.

II. TÌNH HÌNH VI PHẠM HÀNH CHÍNH VÀ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH

1. Tình hình vi phạm hành chính

- Hoạt động vi phạm pháp luật vẫn còn xảy ra trên địa bàn huyện, chủ yếu:
- + Vi phạm trật tự an toàn giao thông;

+ Hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ lâm sản trái pháp luật, khai thác rừng, phá rừng trái pháp luật.

+ Chống khám tuyên nghĩa vụ quân sự;

+ Sử dụng trái phép chất ma túy, môi trường và một số hành vi vi phạm thuộc lĩnh vực trật tự an toàn xã hội.

+ Vi phạm quy định về không niêm yết giá hàng hóa; kinh doanh hàng hóa không rõ nguồn gốc, xuất xứ, kinh doanh hàng hóa quá hạn sử dụng...

+ Vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn, kê khai sai thiếu thuế...

- Nguyên nhân chính của tình hình vi phạm hành chính là: Do ý thức chấp hành pháp luật về an toàn giao thông, các văn bản pháp luật về bảo vệ rừng của người dân chưa nghiêm, nhận thức của người dân về tác hại của ma túy chưa cao, do sự cố chấp, cố ý vi phạm; do tác động mặt trái của cơ chế thị trường; các tổ chức và hộ kinh doanh sản xuất, kinh doanh ít quan tâm tới các quy định của pháp luật, một số người chưa hiểu sâu về các quy định của pháp luật đối với lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh đang tham gia. Sự phối hợp giữa các ngành còn thiếu đồng bộ, chông chéo, chế tài chưa đủ mạnh, chưa có tính răn đe với các trường hợp vi phạm lớn nên một số tổ chức, cá nhân sẵn sàng vi phạm để tìm kiếm lợi nhuận trái pháp luật.

2. Tình hình xử phạt vi phạm hành chính

2.1. Số vụ việc vi phạm và số đối tượng bị xử phạt VPHC (có biểu kèm theo)

- Số vụ vi phạm: 1.016 vụ (tăng 7% so với cùng kỳ năm trước)

- Số đối tượng bị xử phạt VPHC: 984 đối tượng (bằng so với cùng kỳ năm trước).

2.2. Kết quả thi hành quyết định xử phạt VPHC

- Số quyết định xử phạt vi phạm hành chính đã được ban hành: 1.020 QĐ (tăng 1,2% so với cùng kỳ năm trước).

- Số quyết định đã thi hành: 991 (tăng 2% so với cùng kỳ năm trước).

- Số quyết định chưa thi hành: 13 (giảm 64% so với cùng kỳ năm trước).

- Số quyết định hoãn, giảm, miễn thi hành: Không.

- Số quyết định bị cưỡng chế thi hành: Không.

- Số quyết định bị khiếu nại: Không.

- Số quyết định bị khởi kiện: Không.

- Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu: 128.555.000 đồng (tăng 175 % so với cùng kỳ năm trước).

- Tổng số tiền phạt thu được: 702.892.891 đồng (tăng 3% so với cùng kỳ năm trước).

2.3. Tình hình áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

2.3.1. Tổng số đối tượng được lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

Tổng số đối tượng được lập hồ sơ đề nghị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính: 95 đối tượng, tăng 30 đối tượng (tăng 46%) so với cùng kỳ năm 2019

- Số đối tượng được lập hồ sơ đề nghị giáo dục tại xã, phường, thị trấn: 95 tăng 30 đối tượng (tăng 46%) so với cùng kỳ năm 2019.
- Số đối tượng được lập hồ sơ đề nghị đưa vào trường giáo dưỡng: 0
- Số đối tượng được lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 31, tăng 10 đối tượng (tăng 48%) so với cùng kỳ năm 2019.
- Số đối tượng được lập hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 54, tăng 10 đối tượng (tăng 23%) so với cùng kỳ năm 2019.

2.3.2. Tổng số đối tượng bị áp dụng các biện pháp xử lý hành chính:

- Số tượng bị UBND cấp xã áp dụng biện giáo dục tại xã, phường, thị trấn: 95 tăng 30 đối tượng (tăng 46%) so với cùng kỳ năm 2019.
- Số đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào trường giáo dưỡng: Không.
- Số đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc: 27 đối tượng, tăng 7 đối tượng (tăng 35%) so với cùng kỳ năm 2019.
- Số đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: 36 đối tượng, tăng 10 đối tượng (tăng 38%) so với cùng kỳ năm 2019.
- Tình hình áp dụng biện pháp thay thế xử lý vi phạm hành chính quản lý tại gia đình đối với người chưa thành niên: Không.

2.3.3. Tình hình thi hành các quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính

- Số đối tượng đang chấp hành quyết định các BPXLHC của TAND cấp huyện: 63 đối tượng, tăng 17 đối tượng (tăng 36%);
- Số đối tượng được giảm thời hạn chấp hành quyết định: Không;
- Số đối tượng được tạm đình chỉ chấp hành quyết định: Không ;
- Số đối tượng được miễn chấp hành phần thời gian còn lại: Không;
- Số đối tượng được hoãn chấp hành quyết định: Không;
- Số vụ bị khiếu nại (vụ): Không.

III. NHỮNG KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC CHỦ YẾU TRONG THỰC TIỄN THI HÀNH PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ VI PHẠM HÀNH CHÍNH, NGUYÊN NHÂN VÀ ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định pháp luật

1.1. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của Luật Xử lý vi phạm hành chính

- Quy định tại *Điều 66 Luật xử lý vi phạm hành chính*, thời hạn ra Quyết định xử phạt VPHC trong thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản VPHC do một số vụ vi phạm có tính phức tạp, nằm ở địa bàn vùng sâu, vùng xa đi lại rất

khó khăn nên việc chuyển hồ sơ cho cấp có thẩm quyền xử phạt đúng thời hạn ra Quyết định xử phạt VPHC gặp khó khăn.

- Về tạm giữ tang vật, tại Khoản 3 Điều 60 Luật Xử lý VPHC quy định thời gian tạm giữ tang vật để xác định giá trị là không quá 24 giờ và nếu cần thiết có thể kéo dài thêm nhưng không được quá 24 giờ (tổng cộng tối đa là 48 giờ). Thực tế áp dụng thì quy định như vậy là quá ngắn, vì một số vụ vi phạm về hành vi khai thác rừng trái pháp luật, tang vật vi phạm xa khu dân cư, địa hình hiểm trở, đi lại rất khó khăn và phải thành lập Hội đồng định giá, nên rất khó khăn để tiến hành định giá trong vòng 48 giờ.

1.2. Khó khăn, vướng mắc xuất phát từ các quy định của các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính

- Trong Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 81/2013/NĐ-CP; không quy định mẫu Biên bản xác minh thông tin tài sản của đối tượng bị cưỡng chế, cho nên gây nhiều lúng túng và khó khăn trong việc xác minh thông tin tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.

- Trong Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của nghị định 81/2013/NĐ-CP; không quy định mẫu Biên bản xác minh thông tin tài sản của đối tượng bị cưỡng chế, cho nên gây nhiều lúng túng và khó khăn trong việc xác minh thông tin tài sản của đối tượng bị cưỡng chế.

- Hiện nay, trong quá trình triển khai thực hiện việc thi hành xử lý vi phạm hành chính về hành vi phá rừng trái pháp luật, đang gặp những khó khăn, vướng mắc cụ thể tại Khoản 13, Điều 20, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP, quy định về hình thức xử phạt bổ sung: Tịch thu tang vật, công cụ, phương tiện vi phạm đối với hành vi quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9, 10 Điều này. Như vậy, người có thẩm quyền phải ban hành quyết định tạm giữ tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và có trách nhiệm bảo quản, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính, theo quy định tại Điều 82, Điều 125, Điều 126 Luật Xử lý vi phạm hành chính và Khoản 2, Điều 13 Nghị định số 31/2020/NĐ-CP, ngày 05/3/2020 của Chính phủ. Tuy nhiên việc tạm giữ, tịch thu, xử lý tang vật các vụ vi phạm hành chính về hành vi phá rừng trái pháp luật đang gặp những khó khăn, vướng mắc như:

- Vị trí các điểm phá rừng xa khu dân cư, địa hình hiểm trở, không có đường giao thông (người đi bộ); loại rừng chủ yếu là rừng thường xanh phục hồi sau nương rẫy, nên tang vật vi phạm là những cây gỗ nhỏ, cây gỗ bất cấp phân chủ yếu là sản lượng củi, nên giá trị kinh tế không đáng kể.

- Sau khi tiến hành tạm giữ, tịch thu tang vật VPHC (về hành vi phá rừng) thì việc bảo quản sẽ gặp rất nhiều khó khăn, rất khó có thể bảo quản được

tang vật (người dân đốt là cháy hết hoàn toàn) thì trách nhiệm sẽ thuộc về người có thẩm quyền tạm giữ.

- Nếu phải tạm giữ, tịch thu, xử lý tang vật VPHC thì chi phí rất lớn mới có thể trông coi, bảo quản được (Tang vật tịch thu có giá trị rất thấp, gần như không thể bán đầu giá được).

- Hành vi phá rừng trái pháp luật, đang gặp những khó khăn, vướng mắc cụ thể tại *Khoản 12, Điều 20, Nghị định số 35/2019/NĐ-CP, quy định về hình thức xử phạt đối với chủ rừng là cộng đồng dân cư để rừng bị phá trái pháp luật bị xử phạt như quy định tại Điều b Khoản 1,2,3,4,5,6,7,8,9,10 Điều này*; việc xử lý VPHC Cộng đồng rất khó khăn, khi rừng bị phá ai là người đứng ra đại diện cộng đồng nhận trách nhiệm trong việc xử lý hành chính.

2. Khó khăn, vướng mắc trong việc tổ chức thực hiện Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản quy định chi tiết thi hành

2.1. Về các điều kiện bảo đảm thi hành Luật

2.1.1. Kinh phí, cơ sở vật chất, kỹ thuật

- Kinh phí và các điều kiện, phương tiện đảm bảo hoạt động cho việc quản lý công tác xử lý VPHC: Chưa có quy định cụ thể về vấn đề này như mức chi, nội dung chi, nguồn kinh phí nên trong quá trình tổ chức thực hiện trong công tác xử lý VPHC gặp nhiều khó khăn, lúng túng trong khi phải chờ cơ chế cụ thể để vận dụng cho phù hợp. Đây cũng là nguyên nhân khó khăn, vướng mắc cho việc tổ chức thực hiện.

- Đối với Hạt Kiểm lâm huyện

+ Chưa có kinh phí để thường xuyên tổ chức các Hội nghị tập huấn, triển khai quán triệt các văn bản có liên quan đến xử lý vi phạm hành chính;

+ Về các điều kiện khác bảo đảm thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; đã bố trí vật chất cần thiết để phục vụ tốt cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật như: Sổ sách, biểu mẫu, tủ đựng hồ sơ, tài liệu, máy tính nhằm đảm bảo cho công tác xử lý VPHC được thực hiện có hiệu quả.

2.1.2. Tổ chức bộ máy, nhân sự

Theo Nghị định số 81/2013/NĐ-CP thì Phòng Tư pháp có trách nhiệm giúp UBND cùng cấp thực hiện một số nhiệm vụ trong công tác quản lý nhà nước về xử lý VPHC. Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ cũng quy định cụ thể giải pháp kiện toàn tổ chức các cơ quan tư pháp địa phương để giúp UBND các cấp thực hiện quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC: "...Căn cứ vào yêu cầu và khối lượng công việc quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC của địa phương, UBND cấp tỉnh bổ sung biên chế cho Phòng Tư pháp cấp huyện, bảo đảm có ít nhất một biên chế chuyên trách thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý VPHC trên địa bàn theo quy định của pháp luật". Tuy nhiên, hiện nay công tác này tại

cấp huyện, chưa bố trí được biên chế, phải kiêm nhiệm và chưa có hướng dẫn của các Bộ, ngành ở Trung ương.

2.2. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ

Hình thức tuyên truyền chưa đa dạng, chủ yếu vẫn áp dụng hình thức tuyên truyền miệng, chưa thu hút được nhiều tầng lớp nhân dân tham gia

2.3. Việc phối hợp giữa các ngành, cơ quan chức năng trong xử lý vi phạm hành chính

- Việc cung cấp trao đổi thông tin giữa các cơ quan chức năng chưa thường xuyên.

- Sự phối hợp tuyên truyền, giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ rừng ở vùng sâu, vùng xa còn chưa đa dạng, phong phú.

- Công tác phối hợp trong đấu tranh phòng, chống các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý bảo vệ rừng còn chưa thật sự chặt chẽ dẫn đến hiệu quả công tác phối hợp thấp; số vụ việc phát hiện xử lý còn ít;

- Công tác giao ban theo định kỳ hàng, quý chưa thực hiện, chủ yếu là trao đổi thông tin trực tiếp để phối hợp .

2.4. Về việc báo cáo, thống kê: Không

2.5. Về công tác kiểm tra, thanh tra

Việc kiểm tra tại cơ quan Thuế qua tờ khai điện tử, không lập bảng kê hóa đơn mua vào, bán ra dẫn đến khó khăn cho việc kiểm tra tại cơ quan thuế. Doanh thu tăng giảm, hóa đơn bất hợp pháp.

2.6. Những khó khăn, vướng mắc khác: Không

3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc

3.1. Nguyên nhân chủ quan

- Cán bộ làm công tác kiểm tra tại Chi cục Thuế khu vực Tuần Giáo - Tòa Chùa không được đào tạo chuyên sâu, kinh nghiệm còn nhiều hạn chế. Cán bộ kiểm tra thường xuyên phải kiêm nhiệm công tác khác của đơn vị.

- Chưa có giải pháp cụ thể trong việc nâng cao nhận thức của người dân trong việc tuân thủ, chấp hành luật; chưa xây dựng tiêu chí theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật, nâng cao năng lực cán bộ, kiện toàn tổ chức bộ máy theo dõi thi hành pháp luật.

3.2. Nguyên nhân khách quan

- Đang trong thời kỳ cải cách hiện đại hóa ngành Thuế, cắt giảm thủ tục hành chính, do vậy chính sách thuế nói chung, công tác kiểm tra thuế nói riêng đang từng bước được hoàn thiện để công tác thanh tra, kiểm tra đạt kết quả cao trong những năm tới.

- Các hành vi vi phạm trong lĩnh vực lâm nghiệp thường xảy ra ở vùng sâu, vùng núi nên khó khăn trong công tác kiểm tra, điều tra xác định đối tượng vi phạm. Cơ chế phối hợp giữa các ngành chưa đồng bộ nên tạo kẽ hở cho vi phạm. Việc truy tố, xét xử các vụ án hình sự trong lĩnh vực quản lý rừng, phát triển rừng, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản đạt tỷ lệ thấp và chậm nên hạn chế tính giáo dục, răn đe.

4. Đề xuất, kiến nghị

- Đổi mới công tác báo cáo, thống kê để hoạt động theo dõi thi hành pháp luật thực sự thiết thực, đơn giản, hiệu quả.

- Cần nâng cao hơn nữa hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác xử lý vi phạm hành chính, chấn chỉnh kịp thời các sai phạm, tạo tính tuân thủ pháp luật cho người nộp thuế thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

- Không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác xử lý vi phạm hành chính lĩnh vực thuế.

- Đề nghị các ngành tỉnh thường xuyên mở các lớp tập huấn cho công chức, viên chức người trực tiếp, tham mưu thực hiện việc xử lý vi phạm hành chính tại cơ sở, các cơ quan chuyên môn thuộc huyện.

Trên đây là báo cáo công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính năm 2020 của UBND huyện Tuần Giáo./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- TT Huyện ủy, TTHĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan: Chi cục thuế; Đội QLTT; Công an huyện; Hạt kiểm lâm; Phòng Tư pháp;
- Lưu: VT, PTP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mùa Va Hồ